

Tư Pháp

KON TUM

SỐ 110

06-2024



SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM

Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành chính tỉnh Kon Tum

TRONG SỐ NÀY

☐ Kết quả sau 15 năm thi hành Luật Luật sư trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Tr.4

☐ Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Tr.5

☐ Tình hình triển khai chính sách pháp người nước ngoài của Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum

Tr.7

☐ Các quy định chuyển tiếp của Luật Đất đai 2024 - Góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất

Tr.8

☐ Kết quả 5 năm thực hiện Chỉ thị 33 về tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn tỉnh

Tr.10

☐ Tặng sổ BHXH cho người nghèo giải pháp giúp thoát nghèo bền vững!

Tr.12

☐ Khắc phục tình trạng người dân khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp

Tr.13

☐ Văn hóa pháp lý đôi điều bàn luận

Tr.17

☐ Văn bản mới

Tr.19



Lãnh đạo Sở Tư pháp thăm và tặng quà Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y. Ảnh: TH



Ngày chạy Olympic năm 2024. Ảnh: TH

Một số kết quả nổi bật

trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM

Đỗ Văn Nhân

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Luật XLVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 475/KH-UBND ngày 27/02/2023 về triển khai công tác THPL về XLVPHC năm 2023 trên địa bàn tỉnh; trong đó, xác định rõ các lĩnh vực, nội dung và phân công trách nhiệm cụ thể đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chủ trì, phối hợp giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về XLVPHC trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị và địa phương đã kịp thời ban hành các Kế hoạch để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo đồng bộ, hiệu quả công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống VPHC, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo vệ lợi ích của Nhà nước và quyền, lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức có liên quan.

Căn cứ chủ trương xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với công tác THPL về XLVPHC trên địa bàn tỉnh. Ngày 11/9/2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 50/2023/QĐ-UBND về Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với công tác THPL về XLVPHC trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch tổ chức lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác THPL về XLVPHC cho đội ngũ CBCC,VC làm công tác theo dõi THPL về XLVPHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời cập nhật, bổ sung kiến thức, bồi dưỡng về kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ.

Trong năm 2023, tổng số vụ VPHC trên địa bàn

tỉnh đã được phát hiện và xử lý là 4.540 vụ (*giảm 3.888 vụ so với năm 2022*); đã xử phạt 4.746 đối tượng (*giảm 3.941 đối tượng so với năm 2022*) với tổng số tiền phạt đã thu được là 16.354.840.023đ (*giảm 6.436.134.331đ so với năm 2022*). Số tiền do chậm nộp quyết định xử phạt VPHC là 26.812.000đ và các khoản tiền khác thu được từ xử phạt VPHC là 5.566.134đ. Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: 08 (*giảm 5 đối tượng so với năm 2022*).

Bên cạnh những kết quả đạt được việc tổ chức thực hiện Luật XLVPHC và các văn bản quy định chi tiết thi hành có một số khó khăn, vướng mắc như: Cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật hỗ trợ, máy móc, dụng cụ chuyên ngành phục vụ công tác phát hiện, XLVPHC còn hạn chế. Việc bố trí kinh phí, và các điều kiện đảm bảo còn chưa tương xứng với tính chất công việc. Số lượng CBCC thực hiện công tác THPL về XLVPHC còn ít, không ổn định; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật XLVPHC chưa sâu rộng. Công tác phối hợp trong quản lý nhà nước đối với việc THPL về XLVPHC trên địa bàn tỉnh chưa được thường xuyên và đồng bộ. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chủ động trong việc thống kê, xây dựng báo cáo công tác THPL về XLVPHC theo quy định.

Để nâng cao hiệu quả công tác THPL về XLVPHC đề nghị các bộ, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp triển khai nghiêm túc, đầy đủ, toàn diện, hiệu quả các quy định của Luật XLVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn xây dựng phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về XLVPHC theo Nghị định số 20/2016/NĐ-CP và tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBCC làm công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực XLVPHC và người có thẩm quyền XLVPHC ở các địa phương. **ĐVN**

Kết quả 15 năm thi hành Luật Luật sư

TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM

Quốc Dũng

Sau khi Luật Luật sư năm 2006 có hiệu lực đến nay, các tổ chức và đội ngũ luật sư trên địa bàn tỉnh ngày càng được củng cố, kiện toàn, bước đầu hoạt động ổn định, chất lượng hoạt động từng bước được nâng lên. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về tổ chức và hoạt động về công tác cải cách tư pháp nói chung, công tác luật sư nói riêng; trong những năm qua, triển khai Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành, từ đó nhận thức của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của luật sư, hành nghề luật sư tại địa phương ngày càng được củng cố, nâng cao, góp phần quan trọng trong quản lý nhà nước về công tác luật sư.

Tỉnh Kon Tum có nhiều văn bản chỉ đạo, hỗ trợ phát triển nghề luật sư như Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 11/4/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1184/KH-UBND ngày 14/5/2018 của UBND tỉnh về phát triển đội ngũ luật sư trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1819-CV/VPTU ngày 23/02/2017 của Văn phòng Tỉnh ủy về phát triển đội ngũ luật sư (*truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy*); Văn bản số 477/UBND-NC ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ phát triển đội ngũ luật sư trên địa bàn tỉnh...

Đoàn luật sư tỉnh được UBND tỉnh tạo điều kiện bố trí chung trong trụ sở làm việc của liên cơ quan Hội tỉnh. Từ năm 2014 đến nay, tỉnh bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước hỗ trợ hoạt động của Đoàn bình quân 60 triệu đồng/năm. Nguồn tiền hỗ trợ được thực hiện cho nội dung trợ giúp pháp lý và hỗ trợ các văn phòng luật sư tham gia án chỉ định của các cơ quan tiến hành tố tụng...

Đội ngũ luật sư cũng như tổ chức hành nghề luật sư phát triển về số lượng, từng bước nâng cao về chất lượng; số lượng vụ việc, chất lượng cung cấp dịch vụ pháp lý của luật sư ngày càng được cải thiện. Đoàn luật sư tỉnh được thành

lập năm 1996 với 03 luật sư; đến nay có 16 luật sư tham gia hành nghề. Đội ngũ luật sư tỉnh có bản lĩnh chính trị, đạo đức hành nghề, trình độ chuyên môn cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đặc biệt có nhiều luật sư đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên nên am hiểu pháp luật, quá trình tố tụng; trong quá trình hoạt động không có sai sót nghiêm trọng xảy ra; hiệu quả hoạt động của đội ngũ luật sư được các cơ quan tiến hành tố tụng, các tổ chức, cá nhân đánh giá cao.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 07 tổ chức hành nghề luật sư đăng ký hoạt động (*04 văn phòng và 03 chi nhánh*) với quy mô nhỏ (*mỗi tổ chức có từ 01 đến 03 luật sư và một số nhân viên khác*), đăng ký hoạt động nhiều lĩnh vực (*như: Tranh tụng, tư vấn, đại diện và thực hiện dịch vụ pháp lý khác*); hầu hết các tổ chức hành nghề luật sư đều đăng ký trụ sở hoạt động tại thành phố Kon Tum. Các tổ chức này chủ yếu hoạt động ở khu vực thành thị, nơi có điều kiện KT-XH phát triển. Trên địa bàn tỉnh không có tổ chức hành nghề luật sư, luật sư nước ngoài đăng ký hành nghề.

Các đại hội nhiệm kỳ của Đoàn Luật sư tỉnh luôn được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao từ UBND tỉnh và Sở Tư pháp, được tổ chức đúng quy định và thành công tốt đẹp; chú trọng phát triển đội ngũ luật sư về số lượng, bảo đảm về chất lượng, vững vàng về bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới; chỉ đạo các cơ quan, ban ngành hữu quan trong tỉnh vào cuộc nhằm quản lý, hỗ trợ phát triển đội ngũ luật sư trong toàn tỉnh. Sở Tư pháp và Đoàn Luật sư tỉnh đã có sự phối hợp tốt trong việc kiểm tra, giám sát tổ chức hành nghề luật sư, luật sư trong việc chấp hành pháp luật, quy tắc đạo đức nghề nghiệp luật sư, Điều lệ Đoàn Luật sư. Các cơ quan khác luôn quan tâm, tạo điều kiện cho Đoàn Luật sư được hoạt động thuận lợi.

Tuy nhiên, hoạt động luật sư trên địa bàn tỉnh gặp một số khó khăn như pháp luật về luật (*Xem tiếp trang 6*)

4 Tư pháp Kon Tum

Nâng cao chất lượng xây dựng,

ban hành văn bản quy phạm pháp luật

TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM

Kim Xuân

Có thể nói, thông qua công tác rà soát, các quy định không còn phù hợp với văn bản có giá trị pháp lý cao hơn, quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không khả thi trong các văn bản do địa phương ban hành được nhận diện đầy đủ để xử lý phù hợp. Ngoài việc rà soát khi thực hiện xây dựng một văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) cụ thể, phải thực hiện nghiêm nguyên tắc của việc rà soát VBQPPL, đó là rà soát phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát, không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát và kịp thời xử lý kết quả rà soát, tuân thủ đúng trình tự, thủ tục rà soát.

Văn bản sau khi được ban hành phải được tự kiểm tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật. Nhiệm vụ tự kiểm tra, kiểm tra văn bản phải được xem là hoạt động “hậu kiểm” sau khi các VBQPPL được ký ban hành hoặc khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhằm đảm bảo các văn bản được ban hành hợp hiến, hợp pháp và thống nhất, hạn chế đến mức thấp nhất những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý xã hội bằng pháp luật của địa phương.

Tại tỉnh Kon Tum, với sự quan tâm chỉ đạo của UBND các cấp và việc hướng dẫn, đôn đốc thực hiện của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, công tác kiểm tra, rà soát văn bản trên địa bàn tỉnh đã được thực hiện một cách toàn diện, kịp thời. Từ năm 2021 đến hết tháng 5/2023, Sở Tư pháp đã giúp UBND tỉnh tự kiểm tra 132 văn bản; kiểm tra theo thẩm quyền 147 văn bản. Qua kiểm tra đã phát hiện, đề nghị tự xử lý 03 văn bản có nội dung trái pháp luật; phối hợp các ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh tự xử lý 01 văn bản...

Cùng với công tác tự kiểm tra, kiểm tra theo

thẩm quyền, công tác rà soát văn bản cũng đã được quan tâm thực hiện, từ năm 2021 đến hết tháng 5/2023, cấp tỉnh đã tiến hành rà soát thường xuyên 147 văn bản. Qua rà soát, đã đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới 55 văn bản và toàn bộ số văn bản này đã được xử lý.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản trên địa bàn tỉnh vẫn còn những tồn tại, hạn chế đặc biệt là công tác tự kiểm tra văn bản. Công tác phối hợp trong rà soát, kiểm tra văn bản có lúc, có nơi chưa thực sự đồng bộ, hiệu quả. Một số ngành vẫn coi trách nhiệm tự kiểm tra, rà soát văn bản là trách nhiệm riêng của cơ quan Tư pháp... Chính những tồn tại, hạn chế này đã làm ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản. Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm tra, rà soát văn bản nói trên, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, cần thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, tăng cường hơn nữa sự chỉ đạo của các cấp, ngành trong công tác kiểm tra, xử lý văn bản, đồng thời cần thường xuyên quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò của công tác rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản là một bộ phận quan trọng, thiết yếu của công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành VBQPPL. Trong điều kiện địa phương còn thiếu biên chế và kinh phí, sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của thủ trưởng các cấp, ngành đóng vai trò vô cùng quan trọng để định hướng cho công tác này được thực hiện một cách có hiệu quả, không còn mang tính hình thức. Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức tư pháp - hộ tịch phát huy tối đa vai trò tham mưu, giúp cơ quan, người có thẩm quyền trong việc rà soát, kiểm tra văn bản. Đối với các cơ quan đã

tham mưu ban hành; tham mưu trình ban hành VBQPPL có dấu hiệu trái pháp luật phải chủ động, kịp thời tham mưu xử lý khi có thông báo của cơ quan có thẩm quyền hoặc đề xuất, kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

Thứ hai, chú trọng việc sơ kết, tổng kết công tác rà soát, kiểm tra, xử lý VBQPPL; bám sát tình hình thực tiễn tham mưu, đề xuất, xây dựng, hoàn thiện pháp luật về rà soát, kiểm tra, xử lý VBQPPL của địa phương. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trong công tác rà soát, kiểm tra, xử lý VBQPPL. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác phối hợp trong quá trình rà soát, kiểm tra, xử lý VBQPPL. Bảo đảm gắn kết chặt chẽ công tác rà soát, kiểm tra văn bản với công tác soạn thảo, thẩm định văn bản, kiểm soát thủ tục hành chính và theo dõi thi hành pháp luật. Xử lý kịp thời văn bản có quy định trái pháp luật đã được phát hiện, kết luận, nhất là những quy định có tác động tiêu cực đến việc thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Thứ ba, cần chú trọng hơn nữa công tác tập huấn nghiệp vụ về rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản QPPL cho những người làm công tác này ở cấp huyện, cấp xã và những người phụ trách tham mưu công tác xây dựng, xử lý VBQPPL của các sở, ban, ngành. Hiện nay, mặc dù trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của những người làm công tác tư pháp ở cấp huyện, cấp xã và những người làm công tác pháp chế ở các sở, ban, ngành đã được nâng cao nhưng trong công tác rà soát, kiểm tra, tham mưu xử lý văn bản vẫn chưa thực sự đi vào chiều sâu, nhiều công chức thực hiện còn chưa hiểu rõ quy trình nghiệp vụ, còn lúng túng khi tham mưu áp dụng các hình thức xử lý văn bản sau rà soát, xử lý văn bản có dấu hiệu trái pháp luật. Do vậy, chú trọng tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, kiểm tra, xử lý VBQPPL cho đội ngũ những người tham mưu thực hiện công tác này phải được coi là một giải pháp quan trọng, cơ bản, lâu dài. Cần phổ biến rộng rãi, hướng dẫn khai thác, sử dụng hiệu quả Bộ pháp điển, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật để phục vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL của địa phương. Phát huy tối đa vai trò của đội ngũ cộng tác viên kiểm tra, rà soát văn bản.

Thứ tư, tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản

Kết quả sau 15 năm...

(Tiếp theo trang 4)

• sư hiện nay chưa có các quy định ưu tiên, hỗ trợ đối với các địa phương có ít luật sư hoặc địa phương có nghề luật sư chưa phát triển. Bên cạnh đó, điều kiện KT-XH của tỉnh còn nhiều khó khăn; hoạt động của luật sư chủ yếu tham gia các vụ án theo yêu cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng và trợ giúp pháp lý cho các đối tượng chính sách nên thu nhập của luật sư chưa đủ sức thu hút nguồn nhân lực để phát triển đội ngũ luật sư trên địa bàn tỉnh. Một số trường hợp là cá nhân có chức danh tư pháp có thể phát triển được luật sư nhưng lại lựa chọn lĩnh vực hoạt động khác có thu nhập và dễ hành nghề hơn (*như công chứng viên, đấu giá viên...*). Do đó, việc phát triển, nâng cao chất lượng của đội ngũ luật sư của tỉnh còn gặp nhiều khó khăn.

• Trong thời gian tới, tỉnh Kon Tum sẽ tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư, phát huy tốt vai trò tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư; đẩy mạnh hợp tác, trao đổi kinh nghiệm giữa các Đoàn Luật sư nhằm tạo cơ hội học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ luật sư, nhất là những Đoàn Luật sư phát triển, có nguồn nhân lực chất lượng cao. Thường xuyên mở rộng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hội nhập, kỹ năng nghề, ngoại ngữ, công nghệ, pháp luật quốc tế... cho đội ngũ luật sư. **QD**

theo lĩnh vực, địa bàn; kịp thời phát hiện, tự xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý triệt để các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp thực tiễn nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển, nhất là những trường hợp có quy định ảnh hưởng tiêu cực đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân. Thực hiện nghiêm việc xem xét, xử lý trách nhiệm đối với đơn vị, cá nhân liên quan đến việc ban hành văn bản trái pháp luật theo quy định. Làm tốt công tác cập nhật VBQPPL của địa phương trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật để phục vụ công tác kiểm tra, rà soát văn bản. **KX**

6 Tư pháp Kon Tum

Tình hình triển khai chính sách pháp luật người nước ngoài CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM

Thanh Tiếng

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao những năm qua, Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum đã triển khai kịp thời, hiệu quả và đạt được những kết quả rất đáng ghi nhận về triển khai và tổ chức thực hiện chính sách pháp luật người nước ngoài, cụ thể: Trong lĩnh vực quốc tịch, việc triển khai Luật Quốc tịch Việt Nam (Luật QT) và các văn bản hướng dẫn luôn được Sở Tư pháp quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện. Cụ thể: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản liên quan đến quốc tịch như Chỉ thị số 04/2014/CT-UBND của UBND tỉnh về việc nâng cao hiệu quả công tác ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 3123/KH-UBND về triển khai Đề án thực hiện Thỏa thuận giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào về giải quyết vấn đề người di cư tự do, kết hôn không giá thú trong vùng biên giới hai nước; Kế hoạch số 3123/KH-UBND về triển khai Tiểu Đề án “Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân khác cho người dân di cư tự do từ Campuchia trở về nước”; Công văn số 1089/UBND-NC về việc triển khai thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP... Cùng với đó, công tác phổ biến, quán triệt pháp luật về quốc tịch được quan tâm chú trọng, Sở Tư pháp đã mở nhiều hội nghị giới thiệu nội dung của Luật QT; đăng tải những nội dung cơ bản của Luật QT trên các phương tiện thông tin đại chúng; thành lập Đoàn công tác, tổ công tác về đến cơ sở thôn làng để rà soát, thống kê, phân loại các trường hợp có nhu cầu xin nhập quốc tịch Việt Nam (QTVN) và thực hiện việc tuyên truyền pháp luật về quốc tịch, để mọi tổ chức, cá nhân biết và thực hiện.

Về việc triển khai Đề án thực hiện Thỏa thuận về việc giải quyết vấn đề di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới VN - Lào. Từ khi Luật QT được ban hành đến nay, trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã giải quyết được **1.119** trường hợp xin nhập quốc tịch (tất cả đều đã được Chủ tịch nước có Quyết định cho phép nhập quốc tịch), trong đó: **1.066** trường hợp được nhập quốc tịch theo

điều 22; **53** trường hợp được nhập quốc tịch theo Thỏa thuận giữa Chính phủ nước CHXHCN VN và Chính phủ nước CHDCND Lào về việc giải quyết vấn đề người di cư tự do và kết hôn không giá thú đang sinh sống trong vùng biên giới hai nước.

Công tác đăng ký, quản lý hộ tịch là lĩnh vực quan trọng, liên quan mật thiết đến các quyền và nghĩa vụ cơ bản của mỗi công dân. Nhận thức rõ tầm quan trọng đó, Sở Tư pháp chỉ đạo kịp thời trong việc triển khai thi hành Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó có chính sách, pháp luật đối với người VN ở nước ngoài, đăng ký hộ tịch cho các trường hợp là con của công dân VN với người nước ngoài. Theo thống kê kết quả giải quyết các việc đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh từ 01/01/2016 đến 31/12/2021, cụ thể: Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 46 trường hợp; đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 138 trường hợp; đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài 08 trường hợp; thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc 1.301 trường hợp; các thay đổi hộ tịch khác 09 trường hợp; ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh của công dân VN đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài 11 trường hợp; ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân VN đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài 03 trường hợp; ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân VN đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài 09 trường hợp.

Có thể thấy, Luật QT, Luật Hộ tịch đã tạo cơ sở pháp lý chặt chẽ cho việc bảo hộ có hiệu quả quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân Việt Nam ở trong nước cũng như công dân VN ở nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi cho công chức tư pháp trong quá trình giải quyết hồ sơ hộ tịch, quốc tịch. Từ 01/01/2016 đến nay, trên địa bàn tỉnh không tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác hộ tịch. Về cơ bản, Luật QT đã có sự thống nhất, đồng bộ với các văn bản pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, hiện nay pháp

(Xem tiếp trang 9)

Các quy định chuyển tiếp *của* **Luật Đất đai 2024** *góp phần* **bảo vệ lợi ích hợp pháp** **CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT**

Phạm Văn Chung

Có thể nói, Luật Đất đai năm 2024 (sau đây gọi là Luật 2024) được Quốc hội thông qua là bước tiến lớn trong việc hoàn thiện thể chế, chính sách về quản lý và sử dụng đất đồng bộ và phù hợp với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Đồng thời, giải quyết những tồn tại, vướng mắc có liên quan đến nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh; đất quốc phòng, an ninh kết hợp với sản xuất và xây dựng kinh tế; đất lấn biển; đất tôn giáo; đất nghĩa trang; đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS)... Sau đây là một số quy định chuyển tiếp có lợi cho tổ chức, cá nhân sử dụng đất, các nhà đầu tư:

Thứ nhất, quy định chuyển tiếp về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Theo đó, đối với trường hợp đã có quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai trước ngày Luật 2024 có hiệu lực thi hành nhưng chưa thực hiện thì tiếp tục thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã phê duyệt; việc xử lý chi trả bồi thường chậm được thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm Nhà nước ban hành quyết định thu hồi đất. Trường hợp tại thời điểm có quyết định giao đất tái định cư mà giá đất tái định cư thấp hơn giá đất trong phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì áp dụng giá đất tại thời điểm ban hành quyết định giao đất tái định cư. Điều này đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho người sử dụng đất thuộc diện phải thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; đồng thời góp phần cho việc thu hồi đất, giải phóng mặt bằng được nhanh chóng, thuận tiện hơn.

Thứ hai, quy định chuyển tiếp về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất: Theo đó, người sử dụng đất đã được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất trước ngày Luật 2024 có hiệu

lực thi hành mà nay thuộc trường hợp thuê đất theo quy định của Luật 2024 thì được tiếp tục sử dụng đất theo thời hạn sử dụng đất còn lại mà không phải chuyển sang thuê đất. Đồng thời, người sử dụng đất thuộc trường hợp được tiếp tục sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai 2013 thì được tiếp tục sử dụng đất trong thời hạn sử dụng đất còn lại mà không phải chuyển sang thuê đất theo quy định của Luật 2024. Đồng thời, tổ chức kinh tế thuộc trường hợp được tiếp tục sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai 2013 thì được tiếp tục sử dụng đất trong thời hạn còn lại của dự án mà không phải chuyển sang thuê đất theo quy định của Luật 2024...

Thứ ba, đối với dự án đầu tư đã có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc lựa chọn nhà đầu tư, chủ đầu tư của cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về nhà ở, pháp luật về đấu thầu trước ngày 01/7/2014 nhưng chưa giao đất, cho thuê đất cho nhà đầu tư, chủ đầu tư mà nay phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, được UBND cấp tỉnh rà soát, xác nhận đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về nhà ở, pháp luật về đấu thầu tại thời điểm ban hành các văn bản đó, đồng thời việc chậm giao đất, cho thuê đất không phải lỗi của nhà đầu tư, chủ đầu tư thì không phải tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất theo quy định của Luật 2024.

Thứ tư, cá nhân đã được Nhà nước giao đất bãi bồi ven sông, ven biển trước ngày 01/7/2014 để sử dụng vào mục đích nông nghiệp thì được tiếp tục sử dụng trong thời hạn giao đất còn lại. Khi hết thời hạn giao đất, nếu có nhu cầu sử dụng đất, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và không vi phạm pháp luật về đất đai thì tiếp tục được Nhà

nước xem xét giao đất, cho thuê đất.

Thứ năm, hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận nhưng đến ngày Luật 2024 có hiệu lực thi hành mà chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thì tiếp tục giải quyết thủ tục theo quy định của Luật Đất đai 2013 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; thẩm quyền cấp GCNQSDĐ, sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thực hiện theo quy định của Luật mới.

Thứ sáu, GCNQSDĐ, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp

luật về nhà ở, pháp luật về xây dựng trước ngày Luật 2024 có hiệu lực thi hành vẫn có giá trị pháp lý và không phải cấp đổi sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; trường hợp có nhu cầu thì được cấp đổi sang GCNQSDĐ, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của Luật 2024.

Thứ bảy, trường hợp đất đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất mà đã hết thời hạn sử dụng đất nhưng đến trước ngày Luật 2024 có hiệu lực thi hành cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa thu hồi đất thì được xem xét gia hạn sử dụng đất hoặc thu hồi đất theo quy định của Luật 2024. Khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình để thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt thì phải ghi cụ thể các cá nhân là thành viên hộ gia đình có quyền sử dụng đất vào quyết định giao đất, cho thuê đất... **PVC**

Tình hình... (Tiếp theo trang 7)

luật về hộ tịch quy định việc đăng ký khai sinh cho trẻ em trong trường hợp có cha hoặc mẹ có quốc tịch là nước ngoài, nếu cha và mẹ thỏa thuận chọn quốc tịch cho con là nước ngoài thì phải có văn bản thỏa thuận chọn quốc tịch cho con và có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước được chọn là quốc tịch. Thực tế, hiện nay việc cơ quan nào có thẩm quyền của nước ngoài xác nhận việc này rất khó để xác định được, chủ yếu là đại sứ quán xác nhận. Mặt khác, do chưa có sự kết nối thông tin về quốc tịch trên phạm vi toàn quốc nên việc tra cứu một người đã thôi QTVN hoặc bị tước QTVN hay chưa không thể thực hiện được, gây khó khăn, lúng túng cho công chức hộ tịch khi tham mưu giải quyết các việc về hộ tịch, nhất là những trường hợp đăng ký lại khai sinh cho người VN định cư ở nước ngoài đã nhập quốc tịch nước ngoài. Theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật QT 2014, sửa đổi Điều 13 thì: *"Người Việt Nam định cư ở nước ngoài mà chưa mất quốc tịch theo quy định của pháp luật Việt Nam trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành vẫn còn quốc tịch Việt Nam"*. Do không có sự kết nối, kiểm tra thông tin của những trường hợp mất QTVN nên việc xác định quốc tịch để ghi vào Giấy khai sinh của những người VN định cư tại nước ngoài đã

nhập quốc tịch nước ngoài về VN đăng ký lại khai sinh gặp khó khăn.

Để hoàn thiện chính sách đề xuất Bộ Tư pháp tham mưu Chính phủ xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu cung cấp thông tin giải quyết các việc về quốc tịch toàn quốc để các địa phương có thể tra cứu quốc tịch của công dân trong quá trình tiếp nhận, giải quyết các việc hộ tịch, cư trú, cấp thẻ căn cước... cho công dân đảm bảo chính xác và nhanh chóng; đề nghị bổ sung nội dung trong giải quyết cấp giấy xác nhận có QTVN, xác nhận là người gốc VN cho những trường hợp đối với người lớn tuổi, về VN lưu trú đã lâu, các giấy tờ chứng minh QTVN không có, giấy tờ tùy thân do nước ngoài cấp đã hết hạn, sức khỏe yếu không thể trở về nước sở tại nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trong quá trình thực hiện TTHC trong giải quyết hồ sơ cấp giấy xác nhận có QTVN, xác nhận là người gốc VN. Kiến nghị cơ quan Công an có trách nhiệm xóa nơi đăng ký thường trú đối với các trường hợp người VN định cư ở nước ngoài, thu hồi CMND, CCCD, hộ chiếu VN đối với các trường hợp đã thôi QTVN để bảo đảm việc quản lý nhà nước của các cơ quan có thẩm quyền của VN được thuận lợi, cũng như đảm bảo an toàn pháp lý trong các giao dịch dân sự liên quan đến đối tượng này. **TT**

Kết quả 5 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 33

về tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn tỉnh

Thanh Tiếng

Sau gần 05 năm thực hiện Chỉ thị 33/CT-TTg Ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù (CHXPT) các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã vào cuộc tích cực hỗ trợ, tạo điều kiện cho người CHXAPT về địa phương cư trú tái hòa nhập cộng đồng. Đơn cử như Công an tỉnh đã tổ chức tuyên truyền 60 đợt thu hút gần 60.000 người tham gia; phối hợp với Đài PT-TH tỉnh xây dựng phóng sự (Kỳ I) “Vượt qua lỗi lầm”, (Kỳ II) “Những ngày hoàn lương”, (Kỳ III) “Vươn lên từ lỗi lầm” và phát sóng trên kênh KRT và Truyền hình Công an nhân dân ANTV; phối hợp với Hội Phụ nữ tỉnh và Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh tuyên truyền trực tiếp tại Trại tạm giam Công an tỉnh 04 đợt với 82 lượt phạm nhân tham gia. Bên cạnh đó, Công an các đơn vị, địa phương đã viết, đăng tải bài tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội như: zalo, facebook, trang thông tin điện tử Công an tỉnh và của UBND các huyện/thành phố...

UBND cấp xã đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến các thôn, xóm, tổ dân phố và toàn thể nhân dân thông qua cuộc họp, sinh hoạt địa bàn dân cư nhằm tự nguyện tham gia giúp đỡ người CHXAPT, tái hòa nhập cộng đồng; tăng cường tuyên truyền trên Đài truyền thanh và truyền hình các huyện/thành phố và trên hệ thống loa phát thanh... Cụ thể: đã treo 375 pa nô, áp phích, phát khoảng 426 tờ rơi, tổ chức tuyên truyền hơn 350 buổi tuyên

truyền qua hệ thống loa phát thanh đến cụm dân phố, từng thôn, làng, gia đình.

Từ năm 2019 đến nay, toàn tỉnh đã tiếp nhận và quản lý 1.978 người CHXPT trở về địa phương, gồm: 1.392 người CHXPT trở về địa phương, 581 người kỳ trước chuyển qua và 05 người ở địa phương khác chuyển đến. Số giảm đưa ra khỏi diện quản lý là 1.332 người, gồm: 1.196 người đã xóa án tích, 127 người tái phạm vi phạm pháp luật bị khởi tố và 09 người chết. Sở Tư pháp tỉnh đã tiếp nhận 15.703 thông tin lý lịch tư pháp (LLTP) từ các cơ quan liên quan cung cấp để xây dựng cơ sở dữ liệu LLTP. Sở Tư pháp đã tiếp nhận 12.424 hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP và đã cấp 12.270 Phiếu LLTP theo yêu cầu.

Các cơ quan, đơn vị và nhân dân tích cực tham gia công tác tiếp nhận, giúp đỡ người CHXPT, đặc xá trở về địa phương cư trú, tái hòa nhập cộng đồng và đã đạt nhiều kết quả nổi bật, như: Đã tổ chức giáo dục cá biệt cho gần 350 lượt người CHXPT có tư tưởng bi quan, tiêu cực, giúp họ bỏ ý định tái phạm; kiểm điểm, giáo dục 151 lượt đối tượng, qua đó đã giáo dục, cảm hóa được 358 người có biểu hiện và điều kiện hoàn cảnh dễ phát sinh tội phạm, vi phạm pháp luật. Hướng dẫn làm thủ tục đăng ký cư trú 1.978 người; hướng dẫn cấp, đổi, cấp lại CMND, CCCD 1.978 người; hướng dẫn thủ tục xin xóa án tích 1.196 người; hỗ trợ thực hiện các thủ tục pháp lý, hành chính khác 177 người; tổ chức các hình thức về trợ giúp tâm lý 1.978 người...

10 Tư pháp Kon Tum

UBND tỉnh đã chỉ đạo lực lượng Công an tiến hành xác minh, kiểm danh, kiểm diện người CHXPT về địa phương, nhằm chủ động nắm tình hình, tham mưu cho chính quyền các cấp chỉ đạo thực hiện tốt công tác tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Từ năm 2019 đến nay, tỉnh Kon Tum đã tiếp nhận 1.978 người CHXPT về địa phương; trong đó có 127 người tái phạm tội và vi phạm pháp luật (chiếm tỷ lệ 6,4%). Thông qua công tác xác minh nhằm kịp thời phát hiện những người CHXPT, đặc xá về địa phương cư trú có biểu hiện vi phạm pháp luật, kịp thời cung cấp thông tin và phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương để triển khai các biện pháp phòng ngừa, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tình hình tái vi phạm pháp luật.

UBND tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp với các sở, ngành, tổ chức CT-XH trên địa bàn tỉnh tiến hành các biện pháp giúp đỡ người CHXPT nhằm ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng, phòng ngừa tái phạm, vi phạm pháp luật; cụ thể: 73 người được vay vốn từ Quỹ an ninh trật tự của tỉnh với số tiền là 20.000.000đ/01 người; 79 người được tiếp cận nguồn vốn vay từ Ngân hàng chính sách theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người CHXPT với số tiền 2.870.000.000đ. Sở Tài chính đã phối hợp với Công an tỉnh hỗ trợ kinh phí đảm bảo thực hiện các biện pháp tái hòa nhập cộng đồng đối với người CHXPT theo quy định của pháp luật với tổng số tiền 741.000.000đ. Sở LĐTB&XH chỉ đạo các cơ sở đào tạo nghề tổ chức tư vấn, dạy nghề cho các phạm nhân sắp CHXPT. Thông qua công tác tổ chức hướng nghiệp và dạy nghề, hầu hết người CHXPT đã nêu cao được ý thức tự giác trong lao động và tích cực học hỏi, tiếp thu kỹ năng nghề nghiệp, nâng cao tay nghề, chuẩn bị cho công tác tái hòa nhập cộng đồng.

Quỹ An ninh trật tự tỉnh được thành lập ngày 15/12/2011 theo Quyết định số 467/QĐ-CT của Chủ tịch UBND tỉnh với số vốn ban đầu là 1,5 tỷ đồng; đến nay, đã giải quyết cho vay vốn đối với 73 trường hợp với số tiền 20

triệu đồng/01 người; đã thu hồi vốn 59 trường hợp, hiện còn 14 trường hợp đang vay vốn để phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống, hạn chế tỷ lệ tái phạm tội và vi phạm pháp luật. Duy trì, củng cố, nhân rộng mô hình Dân vận khéo “Tuyên truyền, vận động và giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù, tái hòa nhập cộng đồng chăm lo phát triển kinh tế” trên địa bàn huyện Kon Rẫy; mô hình này đã giúp đỡ cho 02 đối tượng với số tiền 03 triệu/01 người là đối tượng CHXPT về tái hòa nhập tại địa phương; hiện nay, mô hình này đang hoạt động hiệu quả và đạt được những kết quả tích cực.

Đặc biệt có sự chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và nhân dân cùng quan tâm, phối hợp với gia đình, người thân của người CHXPT trở về địa phương để tạo môi trường xã hội lành mạnh, xóa bỏ mặc cảm, tự ti giúp họ tự tin tái hòa nhập cộng đồng. Những nội dung cụ thể liên quan đến thực hiện các biện pháp đảm bảo công tác tái hòa nhập cộng đồng được người dân nắm vững, không kỳ thị, phân biệt đối xử với những người CHXPT trở về địa phương cư trú.

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện Nghị định 49/2020/NĐ-CP, Chỉ thị 33/CT-TTg các cơ quan chức năng cần tăng cường tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú; chú trọng biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu giúp đỡ người CHXPT tiến bộ, xóa bỏ mọi kỳ thị, mặc cảm, định kiến, phân biệt đối xử. Các cấp, các ngành chú trọng việc xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cho phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị, địa phương nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, trợ giúp pháp lý, đào tạo ngành nghề, giới thiệu việc làm phù hợp cho từng nhóm đối tượng, tạo điều kiện giúp người CHXPT có việc làm, có thu nhập chính đáng, ổn định cuộc sống; liên hệ các cơ quan, doanh nghiệp giới thiệu việc làm, cho vay tín dụng... cho các trường hợp đặc biệt khó khăn và hỗ trợ thủ tục pháp lý liên quan giúp ổn định cuộc sống. **TT**

Tặng sổ BHXH cho người nghèo

Giải pháp giúp thoát nghèo bền vững!

Quốc Dũng

Trong những năm qua các cấp, các ngành và toàn xã hội đã rất quan tâm chăm lo cho người nghèo, đối tượng chính sách khó khăn bằng nhiều chương trình ý nghĩa, thiết thực. Hiện nay, người nghèo đang được hưởng rất nhiều chế độ ưu đãi, điều này không chỉ giúp họ vượt qua khó khăn, đảm bảo cuộc sống mà còn giúp họ thêm nghị lực để vươn lên thoát nghèo, làm giàu cho gia đình và xã hội.

Dưới góc độ bài viết này, tôi muốn đề cập đến cách làm hay, hiệu quả cần quan tâm nhân rộng mô hình này, đó là chương trình vận động quyên góp tặng sổ bảo hiểm xã hội (BHXH) cho người dân có hoàn cảnh khó khăn.

Có thể nói những năm qua liên quan đến chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm xã hội chúng ta thường liên tưởng đến việc tặng thẻ BHYT cho người dân thì việc tặng sổ BHXH cho người dân cũng đang được quan tâm triển khai mang lại hiệu quả thiết thực mà người dân khó khăn đang rất mong đợi.

Đơn cử trong khuôn khổ chương trình do BHXH Việt Nam và Vietcombank Việt Nam tổ chức từ nguồn đóng góp, ủng hộ của cán bộ và đoàn viên công đoàn Vietcombank Việt Nam, đã đóng góp 17,2 tỷ đồng tặng sổ BHXH, thẻ BHYT cho người dân có hoàn cảnh khó khăn. Số tiền trên của Vietcombank Việt Nam đã được BHXH Việt Nam phân bổ đến 18 tỉnh, thành phố. Trong đó, tỉnh Kon Tum là một trong số những địa phương được hỗ trợ với số tiền là 944.418.600 đồng để tặng 184 sổ BHXH và 421 thẻ BHYT cho người dân khó khăn và được BHXH tỉnh Kon Tum phân bổ cho tất cả 10 huyện, thành phố.

Có thể khẳng định rằng, việc tặng sổ BHXH

cho người dân mang lại nhiều ý nghĩa thiết thực, rất quan trọng không chỉ cho các đối tượng liên quan mà còn góp phần tích cực cho toàn xã hội, xây dựng đất nước phát triển nhanh, bền vững hướng đến cuộc sống toàn dân ấm no, hạnh phúc, phồn vinh. Bởi lẽ, việc tặng sổ BHXH cho những người dân gặp khó khăn sẽ là nguồn động viên, sự tiếp sức rất quan trọng nhằm động viên, thêm động lực cho họ có thể vượt qua cuộc sống khó khăn hiện tại để vươn lên ổn định cuộc sống, hướng tới làm giàu cho gia đình và xã hội.

Bên cạnh đó, việc tặng sổ BHXH cho người dân khó khăn không chỉ giải quyết cuộc sống, hoàn cảnh hiện tại cho họ, mà là tạo nguồn sống, đảm bảo cho họ có chỗ dựa vững chắc, cuộc sống ổn định lâu dài về sau. Do đó, nó không chỉ có ý nghĩa tức thời, trợ giúp khó khăn hiện tại mà còn giải quyết vấn đề về an sinh lâu dài cho người dân, hướng tới BHXH toàn dân - mục tiêu mà hầu hết các quốc gia theo đuổi, trong đó nước ta đang đặt ra và coi là ưu tiên hàng đầu.

Ngoài ra, đây là minh chứng rõ nét, hiện thực nhất cho quan điểm xuyên suốt của Nhà nước ta đó là ưu tiên chăm lo cho người nghèo, đối tượng khó khăn trong cuộc sống, tạo mọi điều kiện giúp họ vươn lên. Đặc biệt là cụ thể hóa và nhất quán phương châm “không để ai bị bỏ lại phía sau” nhằm xây dựng xã hội văn minh, giàu nhân ái.

Thiết nghĩ, việc tặng sổ BHXH có ý nghĩa rất nhân văn và ý nghĩa xã hội rất to lớn, thiết thực đối với mọi người dân, nhất là với người nghèo, có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, các cơ quan chức năng cần sớm lan tỏa, nhân rộng việc làm hay, ý nghĩa này ra toàn xã hội. Đây không chỉ là giúp đỡ người dân khó khăn có cuộc sống ổn định khi về già mà còn có ý nghĩa an sinh xã hội quan trọng, lâu dài về sau. Đồng thời, đây cũng là giải pháp quan trọng giúp người dân thoát nghèo một cách bền vững. **QD**

12 Tư pháp Kon Tum

Khắc phục tình trạng người dân khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp

Đỗ Văn Nhân

Thời gian qua, các bộ, ngành, địa phương đã thực hiện tốt công tác xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (KNTC), kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Qua đó, đã góp phần đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội và phát triển KT-XH của địa phương, đất nước.

Nhìn chung, người dân khi thực hiện quyền KNTC đều chấp hành đúng quy định của Luật Khiếu nại 2011, Luật Tố cáo 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận người dân thực hiện quyền KNTC không đúng quy định; vẫn còn tình trạng gửi đơn nhiều nơi, vượt cấp có chiều hướng gia tăng. Tính chất của các vụ việc KNTC ngày càng phức tạp, kéo dài, tình trạng đơn thư chuyển lòng vòng... làm lãng phí thời gian, công sức và chi phí cho các cơ quan nhà nước cũng như của người dân. Bên cạnh đó, vẫn còn một bộ phận người dân có tâm lý muốn gửi đơn vượt cấp đến nhiều cơ quan với mong muốn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo từ cấp trên và thông qua đó, sẽ có sự giám sát, đôn đốc, kiểm tra đối với cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết vụ việc KNTC. Đồng thời, người KNTC lợi dụng mạng xã hội để đăng tải nội dung KNTC nhằm tìm kiếm sự đồng thuận, ủng hộ, nhờ dư luận tác động, gây áp lực đến cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết vụ việc KNTC.

Thực tiễn, cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại hay xử lý nội dung tố cáo thường không chú trọng đến việc xử lý người KNTC có hành vi KNTC sai sự thật hoặc xúc phạm, vu khống. Thông thường, qua kiểm tra, xác minh đều kết luận những nội dung KNTC là không có cơ sở giải quyết, còn đối với hành vi KNTC sai sự thật, vu khống, xúc phạm thì lại bỏ qua và điều này sẽ dẫn đến tình trạng coi thường pháp luật của một bộ phận người KNTC.

Luật Khiếu nại quy định các hành vi nghiêm cấm, trong đó nghiêm cấm hành vi “cố tình khiếu

nại sai sự thật”; Luật Tố cáo thì nghiêm cấm hành vi “cố ý tố cáo sai sự thật; cưỡng ép, lôi kéo, kích động, dụ dỗ, mua chuộc người khác tố cáo sai sự thật; sử dụng họ tên của người khác để tố cáo”. Nếu có hành vi vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Mặc dù, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo đã quy định rõ các hình thức xử lý vi phạm, trong đó, có quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực KNTC, tuy nhiên những hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực KNTC chưa được xử lý do thiếu chế tài cụ thể. Để hạn chế tình trạng người dân gửi đơn KNTC vượt cấp hiện nay, theo tác giả cần tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, các bộ, ngành, địa phương thường xuyên tuyên truyền, phổ biến sâu rộng pháp luật về KNTC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của CBCC và người dân. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác giải quyết KNTC, hạn chế tối đa các vi phạm, sai sót xảy ra. Cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết KNTC phải thực hiện nghiêm túc các quy trình nghiệp vụ về tiếp nhận, xử lý và giải quyết KNTC theo đúng pháp luật nhằm củng cố niềm tin của người dân đối với chính quyền.

Thứ hai, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương, tạo điều kiện để người dân thực hiện đầy đủ các quyền KNTC cũng như thực hiện quyền giám sát đối với việc thực thi công vụ của các cơ quan nhà nước và của CBCC trong quá trình giải quyết KNTC. Tiếp tục phát huy vai trò của luật sư, luật gia và các Trung tâm tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý tích cực tham gia vào công tác giải quyết KNTC.

Thứ ba, tiếp tục hoàn thiện thể chế về KNTC. Theo đó, cần nghiên cứu xây dựng nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực KNTC và triển khai thực hiện nghiêm túc nhằm góp phần hạn chế hành vi vi phạm pháp luật về KNTC của người dân.



CÁC TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC MIỄN, GIẢM TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT THEO Luật Đất đai năm 2024

Ngày 18/01/2024, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Đất đai 2024. Luật Đất đai là đạo luật có tầm quan trọng đặc biệt, với nhiều nội dung mới được sửa đổi, bổ sung, thay thế, trong đó quy định rõ các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất kể từ ngày 01/01/2025. Chúng tôi xin giới thiệu về các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất được quy định tại Luật Đất đai 2024, cụ thể như sau:

1. Sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan, trừ trường hợp sử dụng đất xây dựng nhà ở thương mại, sử dụng đất thương mại, dịch vụ.

2. Sử dụng đất để thực hiện chính sách nhà ở, đất ở đối với người có công với cách mạng, thương binh hoặc bệnh binh không có khả năng lao động, hộ gia đình liệt sĩ không còn lao động chính, người nghèo; sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp, nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo quy định của pháp luật về nhà ở; đất ở cho người phải di dời khi Nhà nước thu hồi đất do có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở cho các đối tượng quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 124 Luật Đất đai 2024 đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo hoặc huyện đảo không có đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn,

vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Đồng bào dân tộc thiểu số sử dụng đất được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của Chính phủ.

4. Sử dụng đất của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 120 Luật Đất đai 2024.

5. Sử dụng đất xây dựng kết cấu hạ tầng cảng hàng không, sân bay; đất xây dựng cơ sở, công trình cung cấp dịch vụ hàng không; đất để làm bãi đỗ xe, xưởng bảo dưỡng phục vụ hoạt động vận tải hành khách công cộng; đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm.

6. Sử dụng đất xây dựng kết cấu hạ tầng đường sắt chuyên dùng; đất xây dựng công trình công nghiệp đường sắt; đất xây dựng công trình phụ trợ khác trực tiếp phục vụ công tác chạy tàu, đón tiễn hành khách, xếp dỡ hàng hóa của đường sắt.

7. Sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

8. Sử dụng đất làm mặt bằng xây dựng trụ sở, sân phơi, nhà kho, nhà xưởng sản xuất; xây dựng cơ sở dịch vụ trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

9. Sử dụng đất xây dựng công trình cấp nước sạch và thoát nước, xử lý nước thải tại khu vực đô thị và nông thôn.

10. Sử dụng đất không phải đất quốc phòng, an ninh cho mục đích quốc phòng, an ninh của doanh nghiệp quân đội, công an.

11. Giao đất ở đối với hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất gắn liền với nhà ở phải di chuyển chỗ ở mà không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở và không có chỗ ở nào khác trong địa bàn đơn vị hành chính cấp xã nơi có đất thu hồi.

Luật Đất đai 2024 có hiệu lực từ ngày 01/01/2025; riêng Điều 190 và Điều 248 Luật Đất đai 2024 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/4/2024, khoản 9 Điều 60 Luật Đất đai 2024 có hiệu lực thi hành từ ngày Nghị quyết 61/2022/QH15 hết hiệu lực. **QĐ**



Quyền KNTC là một quyền quan trọng của công dân, được ghi nhận trong Hiến pháp và được cụ thể hóa bởi Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và nhiều văn bản pháp luật có liên quan. Để thực thi có hiệu quả pháp luật KNTC, cần sớm hoàn thiện pháp luật, khắc phục những hạn chế, bất cập trong các quy định của pháp luật về KNTC; không ngừng nâng cao trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương trong công tác giải quyết KNTC. Đồng thời, đề ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả trong quá trình thực thi công vụ của CBCC, qua đó sẽ góp phần hạn chế tình trạng người dân gửi đơn KNTC kéo dài, vượt cấp như hiện nay. **ĐVN**

14 Tư pháp Kon Tum

Một số khó khăn khi xây dựng định mức KT-KT, đơn giá dịch vụ công

Phạm Văn Chung

Thực hiện Nghị định 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, các địa phương đã triển khai xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật (KTKT) và đơn giá các sản phẩm dịch vụ công để tham mưu cấp có thẩm quyền ở địa phương ban hành làm cơ sở thực hiện. Tuy nhiên, qua thực tiễn triển khai việc xây dựng định mức KTKT, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công các địa phương gặp một số khó khăn, vướng mắc; từ đó dẫn đến việc xây dựng và áp dụng định mức KTKT còn chậm, thậm chí nhiều lĩnh vực chưa thể ban hành được. Cụ thể:

Thứ nhất, định mức KTKT đối với một số dịch vụ sự nghiệp công chưa được cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương là Bộ, ngành ban hành như lĩnh vực trợ giúp pháp lý; lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch; lĩnh vực lâm nghiệp; lĩnh vực dịch vụ công chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị; dịch vụ sự nghiệp công mang tính đặc thù của ngành lĩnh vực công thương... Việc các Bộ, ngành chậm hướng dẫn, ban hành định mức KTKT, khung giá và giá các loại hình dịch vụ đã gây khó khăn cho địa phương khi chưa có căn cứ pháp lý để thực hiện. Điều này dẫn đến tình trạng các địa phương, đơn vị liên quan tự tìm tòi, mò mẫm, vận dụng nên mỗi nơi, một kiểu không thống nhất cả về nội dung công việc, công thức tính để đưa ra định mức, đơn giá phù hợp, sát đúng.

Thứ hai, theo yêu cầu về trình tự xây dựng định mức KTKT, đơn giá thì cần có đối chiếu, tham khảo các địa phương, địa bàn lân cận, có tính chất tương đồng, đặc thù chung về vị trí địa lý để lập biểu tổng hợp, đánh giá so sánh để chọn ra giá hợp lý nhất nhưng vì chưa có tỉnh, thành nào ban hành định mức KTKT, đơn giá nên việc tham khảo giữa các địa phương với nhau là không thể thực hiện được.

Thứ ba, việc xây dựng định mức KTKT và giá dịch vụ sự nghiệp công là công việc mang tính chuyên môn, đặc thù cao đòi hỏi phải có chuyên môn, kiến thức về thẩm định giá thiết bị, vật tư để đưa

vào thành phần chi phí. Đồng thời, đây là nhiệm vụ mới, phức tạp trong khi nhiều ngành, công chức, viên chức không có kiến thức chuyên môn trong việc xây dựng và thuyết minh định mức KTKT, đơn giá nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc tính toán, xây dựng đơn giá, giá dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước có liên quan.

Thứ tư, hiện nay các đơn vị tư vấn xây dựng định mức KTKT, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công còn ít và đặc biệt là họ chưa mặn mà lắm đối với công việc này nên tổ chức đấu thầu thì không có đơn vị nào nộp hồ sơ hoặc chỉ có 01 đơn vị tham gia nên chưa đủ cơ sở tổ chức đấu thầu theo quy định. Điều này đã làm chậm rất nhiều trong quá trình triển khai thực hiện xây dựng định mức KTKT, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công.

Do đó, đề nghị các Bộ, ngành trung ương sớm ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về việc xây dựng định mức KTKT, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công theo lĩnh vực quản lý để làm cơ sở pháp lý cho các địa phương xây dựng định mức KTKT, đơn giá phù hợp với thực tiễn địa phương nhưng đảm bảo đúng quy định pháp luật, hạn chế tối đa sai sót, vi phạm về quản lý, chi tiêu ngân sách.

Mặt khác, đối với các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công được ban hành áp dụng chung cho cả nước mà không ban hành khung hoặc định mức riêng cho tỉnh, thành nào. Do đó, không cần thiết xây dựng định mức KTKT, đơn giá cho từng địa phương mà nên áp dụng chung cho cả nước. Điều này vừa hạn chế sai sót, tùy tiện và vừa tốn kém, lãng phí công sức, tiền bạc khi mỗi địa phương phải xây dựng một định mức riêng. Ví dụ, đối với công tác kiểm tra, quan trắc, kiểm định chất lượng công trình đường bộ; sửa chữa công trình đường bộ: Áp dụng Bộ định mức theo Thông tư 12/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng cho hệ thống đường bộ địa phương; đối với công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên công trình đường bộ: Áp dụng Bộ định mức theo Thông tư 44/2021/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải cho hệ thống đường bộ địa phương; đối với lĩnh vực trợ giúp pháp lý: Áp dụng 

Xây dựng văn hóa nên bắt đầu từ **HÀNH VI NHỎ!**

Quốc Cường

Hiện nay, chúng ta tích cực xây dựng, bảo tồn và phát triển nền văn hóa dân tộc theo hướng tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Mục tiêu hướng tới xây dựng văn hóa nền tảng tinh thần của xã hội, tạo động lực phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Có nhiều vấn đề lớn về xây dựng nền văn hóa dân tộc cần phải tiếp tục bàn thảo để đưa ra các giải pháp căn cơ, lâu dài và thực chất hơn. Tuy nhiên, dưới góc độ bài viết này tôi chỉ đề cập đến những hành vi, cách cư xử nhỏ trong mối quan hệ công tác, giao dịch, trao đổi phối hợp công việc, tiếp xúc với người dân, tổ chức của các cơ quan nhà nước. Bởi lẽ, hành vi, cách cư xử tuy nhỏ nhưng có thể góp phần nào đó thay đổi nhận thức, góp phần vào việc xây dựng văn hóa. Đó là hãy bắt đầu từ việc mời người dân, tổ chức đến làm việc - phát hành giấy mời thay vì giấy triệu tập!

Hiện nay, một số cơ quan nhà nước khi mời người dân, tổ chức đến làm việc hoặc giải quyết vụ việc nào đó, kể cả về dân sự, hành chính đều theo kiểu mệnh lệnh, đó là phát hành giấy triệu tập thay vì phát hành giấy mời. Ngoài ra, nhiều cơ quan cấp trên khi mời cán bộ, công chức cấp dưới làm việc hoặc tham gia hội nghị, hội thảo... cũng phát hành giấy triệu tập!

Tại sao không phát hành giấy mời mà cứ phải là giấy triệu tập? Theo thông thường thì chỉ cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng mới thực hiện quyền triệu tập theo mẫu quy định nhưng đôi khi một số cơ quan hành chính nhà nước khác vẫn lạm dụng. Bởi nhiều vụ việc hoàn toàn mang tính

chất dân sự, hành chính thông thường nhưng vẫn phát hành giấy triệu tập là chưa hợp lý.

Thậm chí, trong các vụ án hình sự thì đối với một số người liên quan như giám định viên, người phiên dịch, nhân chứng... cũng nên phát hành giấy mời, trừ trường hợp cố tình cản trở, không thực hiện chức trách nhiệm vụ, nghĩa vụ thì mới triệu tập, dẫn giải. Về bản chất tuy cũng là mời người dân đến làm việc nhưng nếu theo hình thức giấy triệu tập vừa có cảm giác nặng nề, vừa mang tính quan liêu, mệnh lệnh hành chính không cần thiết! Thậm chí, việc này còn gây ức chế tâm lý, phản ứng tiêu cực cho người được mời làm việc, tham dự hội nghị.

Vì vậy, theo tôi mặc dù việc xây dựng văn hóa còn phải thực hiện nhiều giải pháp, lâu dài ở tầm chiến lược tuy vậy cũng cần bắt đầu từ những hành vi, cư xử nhỏ từ các cơ quan nhà nước. Đó là thay vì ra các mệnh lệnh hành chính quan liêu, cứng nhắc, phản cảm thì có thể sử dụng giấy mời, vừa lịch sự, nhẹ nhàng cho người được mời làm việc.

Điều này thể hiện văn hóa công vụ, sự gần gũi, phép lịch sự của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức trong mối quan hệ với người dân, tổ chức. Mặt khác, còn thể hiện thiện chí và gây thiện cảm tốt với người dân khi phải đến cơ quan nhà nước làm việc. Điều này còn tạo ra hiệu ứng tốt, hiệu quả trong giải quyết công việc, yêu cầu của người dân, tổ chức mà cơ quan nhà nước phải làm thường xuyên, hàng ngày. Như vậy, sẽ tạo ra nếp văn hóa công vụ, cư xử tốt đẹp, ăn sâu vào mỗi cán bộ, công chức cũng như người dân. **QC**

 theo Thông tư 02/2021/TT-BTP về hướng dẫn cách tính thời gian theo buổi làm việc thực tế và khoán chi vụ việc trợ giúp pháp lý...

Ngoài ra, cần có cơ chế đặc thù trong việc thuê đơn vị tư vấn thẩm định giá dịch vụ sự nghiệp công. Theo đó, trường hợp chỉ có 01 đơn vị tham gia nếu xét thấy giá cả phù hợp thì cho phép chỉ định thầu để đẩy nhanh tiến độ xây dựng các định mức, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công nhằm sớm triển khai, áp dụng trong thực tế.

Thiết nghĩ, việc xây dựng định mức KTKT, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công là rất quan trọng, vì liên quan đến chi tiêu ngân sách nhà nước. Do đó, cần thực hiện hết sức thận trọng, kỹ lưỡng; vừa trên cơ sở tình hình thực tế, vừa phải đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định. Bởi nếu để xảy ra sai sót, vi phạm thì chắc chắn sẽ gây thiệt hại lớn cho ngân sách nhà nước và khi đó khó tránh khỏi việc mất cán bộ do bị xử lý kỷ luật hay vướng vào vòng lao lý. **PVC**

16 Tư pháp Kon Tum

Văn hóa pháp lý

Đôi điều bàn luận!

Hạnh Phước

Tôi không có ý định nói đến các vấn đề to lớn mang tầm vĩ mô, mà chỉ nhặt nhạnh xung quanh mình những câu chuyện thường nhật về vi phạm pháp luật. Xét ở góc độ nào đó, là sự phản ánh văn hóa pháp lý của người dân.

Đâu chỉ người dân quanh năm buôn thúng bán bưng hay quần quật với nương rẫy ruộng vườn mới ít hiểu biết pháp luật, lắm khi là công chức hẳn hoi ấy chứ. Đơn cử như ở cơ quan tôi, trong đợt dọn dẹp hồ sơ chuẩn bị chuyển về trụ sở mới, chị bạn vô tư bảo: "Tài liệu hết hạn rồi thì gọi mấy bà đồng nát vào bán cho nhanh, chuyển chi mất công". Tôi phải giải thích với chị rằng, tài liệu có dấu đỏ dù hết hạn mà bị trôi nổi ở ngoài thì coi chừng vi phạm pháp luật. Với khối lượng lớn giấy tờ cần tiêu hủy, mình phải gọi công ty in tới thu mua, sau khi cân xong họ sẽ cho vào máy xén trước sự chứng kiến của cơ quan, như thế mới yên tâm.

Đôi khi ta cứ nghĩ sự việc tưởng chừng đơn giản nhưng hậu quả lại khôn lường. Như trường hợp một số người vì suốt ngày bị bắt trộm gà, ức quá nên mắc điện với bảng cảnh báo: coi chừng điện giật! Họ đâu ngờ rằng, không may mà có người bị điện giật chết là họ phải ngồi tù. Lúc đó ân hận thì đã quá muộn.

Có lần, trong quán cà phê, tôi nghe trọn nội dung bàn tán rôm rả của nhóm thanh niên: Tại sao thằng X nó uống rượu say lỡ đánh thằng Y gãy chân, chỉ vì nó say rượu nên mới đánh nhau, vậy mà Tòa xử nó tội cố ý gây thương tích là quá nặng. Tòa phải giảm án cho nó vì nó say chứ có phải tỉnh đâu mà cố ý! Thực ra thì việc anh X nào đó say rượu chẳng liên quan gì đến giảm nhẹ tội. Theo Luật Hình sự, không có tình tiết giảm nhẹ cho hành vi say rượu. Bởi vì về mặt khách quan, anh say rượu là do anh **tự đặt mình vào hoàn cảnh say**. Do đó, say rượu không bao giờ là tình tiết giảm nhẹ khi xét xử, luận tội.

Trên đây chỉ là vài ví dụ về các trường hợp không biết luật nên mới phạm luật đã đành. Đằng này, biết luật mà vẫn phạm luật thì mới là câu chuyện dài về văn hóa pháp lý. Chưa bàn đến các hành vi phạm tội lớn như trộm cắp, lừa đảo, cướp của giết người... Vì đó là những hành

vi mà bản thân người phạm tội biết rõ là phạm tội nhưng vẫn cứ thực hiện vì xuất phát từ lòng tham, sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Ở đây, chỉ nói đến tình trạng vi phạm pháp luật trong khuôn khổ xử lý hành chính thì mới thấy nó xảy ra hằng ngày, hằng giờ. Đặc biệt là tình trạng vi phạm luật giao thông. Rõ ràng ai cũng biết vượt đèn đỏ là sai luật nhưng nhiều người vẫn cứ vô tư vượt. Ai cũng biết quy định xử phạt về sử dụng nồng độ cồn khi lái xe song vẫn cứ uống rượu bia khi lái xe. Ai cũng biết phải đủ 18 tuổi trở lên và có bằng lái xe mới được lái xe mô tô, vậy mà nhiều phụ huynh vẫn giao xe cho con em!

Thực tế, lắm lúc thấy khôi hài với những cái biển cảnh báo kiểu: "cấm hợp chợ" thì người ta lại tập trung buôn bán nườm nượp, "cấm đỗ xe" thì xe dừng đỗ ngang dọc choán hết lối đi, "cấm đổ rác" thì rác chất cao ngất ô nhiễm môi trường... Và vô số hành vi vi phạm pháp luật, người vi phạm biết sai song vẫn cố tình thực hiện. Phải chăng vì chế tài chưa đủ mạnh hay người vi phạm tự tin rằng sẽ tìm cách thoát hoặc khó có cơ sở để xử phạt? Như hành vi hút thuốc nơi công cộng; hành vi mua, bán dâm; hành vi xây dựng nhà ở trái phép; hành vi bạo lực gia đình...

Có thể nói, biết sai nhưng vẫn cứ phạm là điều khó có thể bào chữa. Từng xảy ra một vụ việc chấn động mà sinh viên trường Đại học Luật Hà Nội chúng tôi thời ấy luôn truyền cho nhau nghe từ khóa này qua khóa khác. Đó là trường hợp anh sinh viên làm giả phiếu mua cơm ở căng tin nhà trường. Khi bị phát hiện thì anh đã dùng phiếu giả hơn hai năm. Dù ăn năn, hối hận song nhà trường vẫn quyết định cho thôi học với quan điểm: đang còn trên ghế nhà trường mà đã gian dối, lừa đảo, nếu sau này trưởng thành, học luật, hiểu luật thì sẽ còn lách luật, lừa đảo đến cỡ nào. Vụ việc đau lòng, khép lại tương lai của một thanh niên sau cánh cổng trường đại học.

"Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật" - không đơn giản chỉ là khẩu hiệu. Mà đó là sự khẳng định mạnh mẽ, sự kêu gọi nhắc nhở ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật cũng như nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa pháp lý trong mỗi người./.HP

Năm 2023, 100% xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum ĐẠT CHUẨN tiếp cận pháp luật

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, trong năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 05/01/2023 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở (HGOCS), xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (TCPL) năm 2023; Văn bản số 3857/UBND-NC ngày 08/11/2023 về đẩy mạnh công tác HGOCS, xây dựng cấp xã đạt chuẩn TCPL năm 2023 và lồng ghép chỉ đạo tổ chức thực hiện trong nhiều văn bản khác có liên quan.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp ban hành Văn bản số 2275/STP-XDKTr&BPBL ngày 08/12/2023 để hướng dẫn thực hiện; tổ chức 01 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức cấp xã trực tiếp tham mưu, theo dõi và thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu theo quy định; biên soạn, cung cấp 250 cuốn Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ chuẩn TCPL; tham mưu Đoàn Kiểm tra của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh kiểm tra công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn TCPL tại UBND, Hội đồng phối hợp các huyện Đăk Glei, Kon Rẫy, 05 đơn vị cấp xã và một số bộ phận có liên quan. Cùng với đó, để tăng cường phổ biến kịp thời, đầy đủ các thông tin pháp luật, bảo đảm người dân có thể dễ dàng TCPL, Sở Tư pháp đã biên soạn, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh 46 loại tờ gấp phổ biến pháp luật, 02 tập tài liệu pháp luật, 04 Đề cương giới thiệu văn bản pháp luật định kỳ hàng quý; biên soạn, in ấn, cấp phát miễn phí 24.000 tờ gấp về công chứng, phòng, chống bạo lực gia đình, phòng, chống tham nhũng...; 850 cuốn tài liệu hỏi đáp pháp luật... Đồng thời, thường xuyên đăng tải các tin, bài viết để thông tin, giới thiệu kịp thời các văn bản pháp luật mới, văn bản chuyên ngành, văn bản pháp luật có nội dung liên quan đến xây dựng cấp xã đạt chuẩn TCPL... trên Trang

Thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và các ấn phẩm chuyên ngành (6.600 cuốn Thông tin phổ biến pháp luật, 2.800 cuốn Tập san Tư pháp).

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Tư pháp, các địa phương đã thực hiện đầy đủ quy trình chấm điểm, đánh giá và công nhận cấp xã đạt chuẩn TCPL theo quy định. Với tiêu chí xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL gồm 05 tiêu chí với 20 chỉ tiêu là công cụ đo lường mức độ hoàn thành trách nhiệm được giao của chính quyền cấp xã trong tổ chức thi hành pháp luật, thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa ở cấp cơ sở, Hội đồng đánh giá TCPL của 10 huyện, thành phố đã tiến hành đánh giá và Quyết định công nhận 102/102 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn TCPL trong năm 2023. Trong đó, đa số xã, phường, thị trấn có tỷ lệ đạt cao đối với các chỉ tiêu: Văn bản hành chính ban hành đúng quy định; thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn; triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch PBGDPL theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên; vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định... Các chỉ tiêu có tỷ lệ thực hiện còn thấp là: Nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch PBGDPL; tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng PBGDPL; tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi; vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi...

Phát huy kết quả đạt được, trong thời gian tới tỉnh Kon Tum sẽ tiếp tục phấn đấu duy trì, giữ vững tỷ lệ 100% xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn TCPL vào năm 2024 và những năm tiếp theo. Đồng thời, tiếp tục triển khai hiệu quả, nghiêm túc, thực chất và đầy đủ các nội dung đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn TCPL; qua đó, đảm bảo đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu, tiêu chí liên quan chuẩn TCPL gắn với xây dựng nông thôn mới góp phần vào quá trình thực hiện thắng lợi các mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh./.

18 Tư pháp Kon Tum

VĂN BẢN MỚI

Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học, nghệ thuật từ 20/5/2024

Chính phủ ban hành Nghị định 36/2024/NĐ-CP quy định chi tiết xét tặng "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước" về văn học, nghệ thuật. Theo đó, đối với các phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật được công bố, sử dụng từ năm 1993 trở về trước phải đáp ứng các tiêu chuẩn như: Đặc biệt xuất sắc; có giá trị rất cao về văn học, nghệ thuật, về nội dung tư tưởng; có tác dụng lớn phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, có ảnh hưởng rộng lớn và lâu dài trong đời sống Nhân dân, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và sự phát triển nền văn học, nghệ thuật VN. Đối với tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật được công bố, sử dụng sau năm 1993, phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây: Đặc biệt xuất sắc; có giá trị rất cao về văn học, nghệ thuật, về nội dung tư tưởng; có tác dụng lớn phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, có ảnh hưởng rộng lớn và lâu dài trong đời sống Nhân dân...

Chính phủ yêu cầu hoàn thiện dự án Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Đây là nội dung tại Nghị quyết 42/NQ-CP ngày 04/4/2024 về phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 03/2024. Chính phủ đánh giá cao Bộ Công an trong thời gian ngắn đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan tích cực chuẩn bị, trình dự án Luật theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL 2015. Thống nhất về sự cần thiết ban hành Luật nhằm thể chế hóa chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, hoàn thiện các quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước về PCCC, cứu nạn, cứu hộ trong tình hình mới. Để hoàn thiện dự án Luật, đề nghị Bộ Công an nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến thành viên Chính phủ, bảo đảm các yêu cầu sau: Tiếp tục tăng cường phân cấp, phân quyền, có cơ chế giám sát, kiểm tra; đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC); phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan, chủ đầu tư; không gây xung đột với luật khác nhất là các luật mới ban hành...

Sửa đổi quy định về thời gian duy trì điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản

Chính phủ ban hành Nghị định 37/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 26/2019/NĐ-CP về hướng dẫn Luật Thủy sản 2017. Quy định về thời gian duy trì điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản được sửa đổi như sau: Thời gian duy trì

điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản là 12 tháng. Trường hợp cơ sở đã được tổ chức đánh giá sự phù hợp cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo quy định của pháp luật, thời gian duy trì điều kiện là 24 tháng. Việc kiểm tra duy trì điều kiện cơ sở được thực hiện trong thời gian tối đa là 90 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn 12 tháng và 180 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn 24 tháng. Thời hạn 12 tháng và 24 tháng tính từ ngày cơ sở được chứng nhận đủ điều kiện lần đầu hoặc ngày kiểm tra duy trì trước đó theo quy định...

Sửa đổi tiêu chuẩn đăng kiểm viên đường sắt từ 01/6/2024

Bộ GTVT ban hành Thông tư 08/2024/TT-BGTVT sửa đổi Thông tư 19/2018/TT-BGTVT quy định về tiêu chuẩn đăng kiểm viên đường sắt và yêu cầu đối với cơ sở vật chất, kỹ thuật của tổ chức đăng kiểm đường sắt. Theo đó, tiêu chuẩn đăng kiểm viên đường sắt như: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm; có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm; hoàn thành khóa tập huấn nghiệp vụ đăng kiểm viên đường sắt; có thời gian thực tập nghiệp vụ đăng kiểm viên đường sắt tối thiểu 12 tháng...

Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua ngành Thanh tra

Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Thông tư 03/2024/TT-TTCT hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng 2022 đối với ngành Thanh tra. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng 2022 gồm: Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua; báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể; biên bản bình xét thi đua; chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong trường hợp đề nghị danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"...

Bộ tiêu chí đánh giá Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh năm 2024

Bộ TT&TT ban hành Quyết định 473/QĐ-BTTTT về Bộ tiêu chí đánh giá Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh năm 2024. Bộ tiêu chí đánh giá

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh năm 2024 bao gồm 06 nhóm tiêu chí đánh giá với tổng điểm 100, cụ thể như sau: Nhóm tiêu chí đánh giá chất lượng (50 điểm); nhóm tiêu chí đánh giá cấu trúc, bố cục (5 điểm); nhóm tiêu chí đánh giá hiệu năng (20 điểm); nhóm tiêu chí đánh giá an toàn thông tin (15 điểm); nhóm tiêu chí đánh giá khả năng truy cập thông tin thuận tiện (5 điểm); nhóm tiêu chí đánh giá kết nối với Hệ thống EMC (5 điểm). Kết quả đánh giá chất lượng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC bộ, ngành, địa phương được chia thành 05 mức độ, cụ thể như sau: Mức độ A: Từ 90 điểm đến 100 điểm; mức độ B: Từ 80 đến 89 điểm; mức độ C: Từ 65 đến 79 điểm...

Ban hành Quy chuẩn về đèn chiếu sáng phía trước của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ

Bộ GTVT ban hành Thông tư 07/2024/TT-BGTVT ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đèn chiếu sáng phía trước của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Theo đó, ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đèn chiếu sáng phía trước của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Mã số đăng ký: QCVN 35:2024/BGTVT. QCVN 35:2024/BGTVT quy định về thử nghiệm, kiểm tra chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với đèn chiếu sáng phía trước của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Theo đó, đèn chiếu sáng phía trước của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phải được kiểm tra, thử nghiệm, chứng nhận theo quy định về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Đối với mẫu thử cần phải đáp ứng các yêu cầu sau: Mỗi kiểu loại đèn cần 03 mẫu thử để thử nghiệm, chứng nhận chất lượng kiểu loại trong đó: 01 mẫu đèn hoàn chỉnh để thử nghiệm về kết cấu, đặc tính quang học, màu sắc ánh sáng và thử nghiệm theo Phụ lục R (nếu có)...

Lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đối với gạo, lá thuốc lá khô từ Campuchia năm 2023, 2024

Bộ Công Thương ban hành Thông tư 06/2024/TT-BCT quy định việc nhập khẩu mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia theo hạn ngạch thuế quan năm 2023 và năm 2024. Lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đối với gạo, lá thuốc lá khô từ Campuchia năm 2023, 2024: Mã số hàng hoá và tổng lượng hạn ngạch thuế quan mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 05/2024/NĐ-CP về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của VN để thực hiện Bản Thỏa

thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước CHXHCN VN và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023-2024. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu năm 2023 được áp dụng cho các tờ khai đăng ký với cơ quan hải quan từ ngày 02/6/2023 đến hết ngày 31/12/2023...

Thủ tướng chỉ thị phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn

Thủ tướng ban hành Chỉ thị 11/CT-TTg về việc tăng cường thực hiện biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn. Theo đó, Thủ tướng yêu cầu Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW, nhất là các địa phương khu vực Trung Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long tập trung một số nhiệm vụ cụ thể sau: Chỉ đạo cơ quan chức năng của địa phương: Theo dõi chặt chẽ diễn biến và dự báo về thời tiết, khí tượng, thủy văn, nguồn nước, xâm nhập mặn; kiểm kê, nắm chắc thông tin về nguồn nước trên địa bàn để cập nhật phương án, kế hoạch phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn của địa phương phù hợp với các kịch bản nguồn nước; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân chủ động có hình thức linh hoạt tích trữ nước ngọt, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, triệt để chống thất thoát, lãng phí nguồn nước ngọt...

Bản mô tả việc làm lãnh đạo, quản lý trong trường đại học công lập

Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư 04/2024/TT-BGDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành GD&ĐT trong các cơ sở giáo dục đại học và các trường cao đẳng sư phạm công lập. Theo đó, bản mô tả vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành GD&ĐT gồm các nội dung: Tên vị trí việc làm; mục tiêu vị trí việc làm; các công việc và tiêu chí đánh giá; phạm vi quyền hạn; các mối quan hệ trong công việc; các yêu cầu về trình độ, năng lực.

Hồ sơ xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú của cá nhân từ 25/5/2024

Chính phủ ban hành Nghị định 35/2024/NĐ-CP quy định về xét tặng danh hiệu "Nhà giáo nhân dân", "Nhà giáo ưu tú". Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nhà giáo nhân dân", "Nhà giáo ưu tú" của cá nhân gồm: Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Nhà giáo nhân dân", "Nhà giáo ưu tú" theo Mẫu số 01 của Phụ lục III kèm theo ND này và bản sao các minh chứng tương ứng với tiêu chuẩn đề nghị xét tặng sau: Giấy xác nhận/chứng nhận hoặc quyết định

20 Tư pháp Kon Tum

của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến, bằng độc quyền sáng chế, bằng độc quyền giải pháp hữu ích, bằng bản quyền tác giả. Quyết định thành lập hội đồng nghiệm thu; biên bản nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ...

Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc quản lý của Bộ TT&TT

Bộ TT&TT ban hành Thông tư 02/2024/TT-BTTTT quy định về Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ TT&TT. Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ TT&TT như: Danh mục sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông bắt buộc phải chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy, gồm: Thiết bị phát, thu-phát sóng vô tuyến điện có băng tần nằm trong khoảng 9 kHz đến 400 GHz; thiết bị phát, thu-phát sóng vô tuyến điện dùng trong các nghiệp vụ thông tin vô tuyến cố định hoặc di động mặt đất; thiết bị phát, thu-phát sóng vô tuyến điện chuyên dùng cho truyền hình quảng bá, phát thanh quảng bá...

Xây dựng 10 văn bản hướng dẫn Luật Các tổ chức tín dụng 2024

Thủ tướng ban hành Quyết định 257/QĐ-TTg về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Các tổ chức tín dụng 2024. Theo đó, Luật Các tổ chức tín dụng 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024. Để triển khai thi hành Luật Các tổ chức tín dụng 2024 kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản hướng dẫn thi hành Luật Các tổ chức tín dụng 2024 như: NĐ của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội giao NHNNVN chủ trì; NĐ của Chính phủ quy định về điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài giao NHNNVN chủ trì; NĐ của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt giao NHNN VN chủ trì...

Sửa đổi quy định xử phạt hành chính vi phạm về khai thác thủy sản trong khu vực cấm

Chính phủ ban hành Nghị định 38/2024/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản. Theo đó, mức phạt tiền đối với các vi phạm về khai thác thủy sản trong khu vực cấm như: (1) Phạt tiền từ 3.000.000đ đến 5.000.000đ đối với hành vi khai thác thủy sản mà không sử dụng tàu cá hoặc sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét

để khai thác thủy sản trong khu vực cấm khai thác thủy sản hoặc khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. (2) Phạt tiền đối với hành vi khai thác thủy sản trong khu vực cấm khai thác hoặc khu vực cấm khai thác có thời hạn mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo các mức phạt sau: Phạt tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét; phạt tiền từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ đối với trường hợp sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét...

Nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công

Bộ Tài chính ban hành Quyết định 798/QĐ-BTC Kế hoạch triển khai Quyết định 213/QĐ-TTg Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Theo đó, nhiệm vụ của Bộ Tài chính như sau: Khảo sát, xác định các chỉ tiêu kiểm kê, xây dựng dự thảo văn bản hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê. Thời gian hoàn thành: Tháng 4/2024. Thực hiện kiểm kê thử nghiệm trên cơ sở các chỉ tiêu kiểm kê đã xác định và dự thảo Văn bản hướng dẫn (dự kiến thử nghiệm tại 03 địa phương và 02 Bộ). Thời gian thực hiện: Tháng 4-5/2024. Ban hành văn bản hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, Biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê. Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2024...

Quy định về quản lý seri tiền mới in của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam từ ngày 14/5/2024

NHNNVN ban hành Thông tư 01/2024/TT-NHNN quy định về quản lý seri tiền mới in của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Theo đó, quy định về quản lý seri trong quá trình in tiền của cơ sở in, đúc tiền như sau: Cơ sở in, đúc tiền thực hiện in seri tờ tiền theo nguyên tắc quy định tại Thông tư 01/2024/TT-NHNN. Trường hợp tờ tiền in hỏng được phát hiện sau công đoạn in seri, cơ sở in, đúc tiền phải sử dụng tờ tiền có vẫn phụ thay thế. Nguyên tắc sử dụng vẫn phụ thay thế được thực hiện theo quy định của cơ sở in, đúc tiền quy định tại Thông tư 01/2024/TT-NHNN; cơ sở in, đúc tiền tổ chức lưu trữ và quản lý thông tin seri của từng loại tiền (bao gồm cả vẫn phụ) đảm bảo chính xác, đầy đủ các yếu tố ghi trên niêm phong bao, gói, bó tiền mới in hoặc quy cách đóng gói khác do NHNN quy định, bao gồm các yếu tố như cơ sở in, đúc tiền, loại tiền, vẫn seri, năm sản xuất...

Chính phủ yêu cầu hoàn thiện nội dung dự thảo Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn

Chính phủ ban hành Nghị quyết 42/NQ-CP ngày 04/4/2024 về Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 03/2024. Chính phủ yêu cầu hoàn thiện nội dung dự thảo Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn. Chính phủ cơ bản thống nhất về nội dung dự án Luật. Bộ Xây dựng nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn thiện nội dung dự thảo Luật, bảo đảm các yêu cầu sau: Làm rõ cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn, đánh giá những vướng mắc, bất cập, lập luận thuyết phục sự cần thiết xây dựng Luật; làm rõ phạm vi điều chỉnh của Luật này và mối quan hệ với các luật có liên quan. Rà soát toàn diện dự thảo Luật, bảo đảm thể chế hóa quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị, khắc phục hạn chế, bất cập, vướng mắc trong thực tiễn và pháp luật hiện hành theo hướng đơn giản hóa TTHC...

Kế hoạch thực hiện Hiệp định Tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự giữa Việt Nam và Lào

Thủ tướng ban hành Quyết định 285/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHDCND Lào. Theo đó, các nhiệm vụ và lộ trình thực hiện Hiệp định Tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHDCND Lào như sau: (1) Chỉ định và thông báo cán bộ đầu mối thực hiện Hiệp định: Hai Bên thông báo cho nhau thông tin về cán bộ đầu mối theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Hiệp định. Thời gian thực hiện: Quý II/2024. (2) Tuyên truyền, phổ biến Hiệp định: Tổ chức tuyên truyền về nội dung Hiệp định, tập huấn, bồi dưỡng để thống nhất và nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ làm công tác tương trợ tư pháp tại các Tòa án, Cơ quan thi hành án dân sự về Hiệp định...

Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng số ngành Tài chính

Bộ Tài chính ban hành Quyết định 793/QĐ-BTC về Chương trình hành động thực hiện Đề án đổi mới quy trình nghiệp vụ ngành tài chính để thực hiện chuyển đổi số. Để thực hiện Đề án đổi mới quy trình nghiệp vụ ngành tài chính để thực hiện chuyển đổi số, BTC đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, đơn cử như: Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng số ngành tài chính: Phát triển hạ tầng số: Xây dựng hạ tầng ngành tài chính hướng tới mọi hoạt động được thực hiện trên môi trường ảo hóa; trong đó, tập trung nghiên cứu, triển khai xây dựng hệ thống điện toán đám mây ngành tài chính.

Phát triển các nền tảng, hệ thống: Tập trung triển khai xây dựng các nền tảng số trọng tâm ngành tài chính, đặc biệt là nền tảng kết nối chia sẻ dữ liệu với vai trò là huyết mạch kết nối, trao đổi dữ liệu ngành tài chính, đảm bảo phù hợp theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị định 47/2020/NĐ-CP...

Sửa đổi quy định về thời gian duy trì điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản

Chính phủ ban hành Nghị định 37/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 26/2019/NĐ-CP về hướng dẫn Luật Thủy sản 2017. Quy định về thời gian duy trì điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản được sửa đổi, đơn cử như: Thời gian duy trì điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản là 12 tháng. Trường hợp cơ sở đã được tổ chức đánh giá sự phù hợp cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo quy định của pháp luật, thời gian duy trì điều kiện là 24 tháng; việc kiểm tra duy trì điều kiện cơ sở được thực hiện trong thời gian tối đa là 90 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn 12 tháng và 180 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn 24 tháng. Thời hạn 12 tháng và 24 tháng tính từ ngày cơ sở được chứng nhận đủ điều kiện lần đầu hoặc ngày kiểm tra duy trì trước đó theo quy định...

Kế hoạch triển khai thi hành Luật Viễn thông 2023

Thủ tướng ban hành Quyết định 278/QĐ-TTg về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Viễn thông 2023. Theo đó, nội dung kế hoạch yêu cầu: Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL): Nội dung: Rà soát các VBQPPL có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các VBQPPL đảm bảo phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết dưới Luật; cơ quan thực hiện: Bộ TT&TT; các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; Bộ TT&TT chủ trì xây dựng VBQPPL quy định chi tiết và triển khai Luật: Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông 2023. Thời hạn trình: Trước ngày 15/4/2024...

Danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thủ tướng ban hành Quyết định 298/QĐ-TTg về Danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ GD&ĐT. Danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ GD&ĐT hiện nay. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ GD&ĐT, gồm: Đại học Đà Nẵng;

22 Tư pháp Kon Tum

Đại học Huế; Đại học Thái Nguyên; Đại học Bách khoa Hà Nội; Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh; Trường Đại học Cần Thơ; Trường Đại học Đà Lạt... Đồng thời, 06 đơn vị sau không còn nằm trong danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ GD&ĐT: Trường Dự bị Đại học Dân tộc Nha Trang; Trường Dự bị Đại học Dân tộc Sầm Sơn; Trường Dự bị Đại học Dân tộc TW...

Dự án ưu tiên đầu tư trong Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia 2021 - 2030

Thủ tướng ban hành Quyết định 289/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Dự án ưu tiên đầu tư trong Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia 2021 - 2030: Giai đoạn 2021-2025: Đầu tư xây dựng mạng lưới quan trắc, giám sát tài nguyên nước và tăng cường công tác điều phối việc vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn và lưu vực sông Cả. Xây dựng hệ thống quan trắc, giám sát việc vận hành của các hồ chứa thủy điện và hệ thống hỗ trợ ra quyết định vận hành hồ chứa thủy điện trên lưu vực sông Hồng - Thái Bình. Đầu tư xây dựng mới trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo khí tượng thủy văn. Xây dựng hệ thống tích hợp công nghệ thông tin về giám sát và dự báo bão phục vụ phòng tránh thiên tai khí tượng và khí hậu ở VN... Giai đoạn 2026-2030: Quản lý tổng hợp rủi ro lũ lụt thích ứng với biến đổi khí hậu - Hợp phần khí tượng thủy văn...

Kế hoạch triển khai thi hành Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự 2023

Thủ tướng ban hành Quyết định 304/QĐ-TTg về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự 2023. Theo đó, Kế hoạch triển khai thi hành Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự 2023 có những nội dung như: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tập huấn nội dung Luật; Biên soạn tài liệu phục vụ tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật đối với các cơ quan TW và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW. Tổ chức rà soát các VBQPPL hiện hành liên quan đến quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ

những quy định không còn phù hợp, hết hiệu lực thi hành hoặc ban hành mới các VBQPPL để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Luật...

Sửa đổi hồ sơ đăng ký vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo từ 01/6/2024

Bộ GTVT ban hành Thông tư 10/2024/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam. Theo đó, tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đăng ký vận tải hành khách cố định trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc hình thức phù hợp khác đến Sở GTVT. Hồ sơ như: Bản đăng ký hoạt động vận tải hành khách theo mẫu; bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực ý kiến thống nhất bằng văn bản hoặc hợp đồng với tổ chức quản lý cảng, bến cho phương tiện vào đón, trả hành khách...

Thủ tục giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để lấn biển

Chính phủ ban hành Nghị định 42/2024/NĐ-CP về hoạt động lấn biển. Theo đó, hoạt động giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để lấn biển được thực hiện như sau: Đối với dự án đầu tư lấn biển hoặc dự án đầu tư có hạng mục lấn biển bằng nguồn vốn đầu tư công thì trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất thực hiện theo quy định tại Điều 68 Nghị định. Trường hợp dự án đầu tư lấn biển hoặc dự án đầu tư có hạng mục lấn biển để phát triển quỹ đất thì sau khi hoàn thành lấn biển và được nghiệm thu theo quy định, chủ đầu tư dự án lấn biển phải bàn giao toàn bộ diện tích đất lấn biển, công trình xây dựng (nếu có) cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện giao đất, cho thuê đất cho các tổ chức, cá nhân sử dụng theo quy định của pháp luật về đất đai...

Quy chuẩn mới: Trạm dừng nghỉ có trụ sạc xe điện

Bộ GTVT ban hành Thông tư 09/2024/TT-BGTVT sửa đổi 01:2024 QCVN 43:2012/BGTVT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trạm dừng nghỉ đường bộ, trong đó bổ sung quy định trạm dừng nghỉ đường bộ có trụ sạc xe điện. Theo đó, ban hành kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BGTVT sửa đổi 01:2024 QCVN 43:2012/BGTVT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trạm dừng nghỉ đường bộ. Cụ thể, các hạng mục công trình cơ bản của trạm dừng nghỉ được chia làm 03 nhóm như: Các công trình dịch vụ công (cung cấp dịch vụ miễn phí), các công trình dịch vụ thương mại và các công

trình hỗ trợ. Trong đó: Công trình dịch vụ công (cung cấp các dịch vụ miễn phí) gồm: Bãi đỗ xe; không gian nghỉ ngơi; phòng nghỉ tạm thời cho lái xe; khu vệ sinh; nơi cung cấp thông tin...

Hướng dẫn một số quy định của E-HSMT gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng

Bộ KH&ĐT ban hành Thông tư 06/2024/TT-BKHĐT hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Cụ thể, một số quy định của E-HSMT dẫn đến hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng theo quy định tại Luật Đấu thầu đối với tất cả các gói thầu gồm có: Quy định về số lượng nhân sự chủ chốt và thiết bị thi công, thiết bị chủ yếu quá mức cần thiết để thực hiện gói thầu; quy định nhà thầu phải có xác nhận tham gia hội nghị tiền đấu thầu hoặc yêu cầu chứng minh việc đã tham gia hội nghị tiền đấu thầu; quy định năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu cao hơn mức yêu cầu của gói thầu; quy định hợp đồng tương tự là hợp đồng đã thực hiện trên một địa bàn cụ thể hoặc là công trình tương tự của một đơn vị cụ thể hoặc phải ký với cơ quan nhà nước...

Hồ sơ, thủ tục tuyển chọn Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

Bộ Công an ban hành Thông tư 14/2024/TT-BCA quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Thông tư 14/2024/TT-BCA áp dụng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến xây dựng lực lượng, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Theo đó, hồ sơ tuyển chọn gồm: Đơn đề nghị tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Mẫu số 01); bản khai sơ yếu lý lịch; chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật về việc có đủ sức khỏe; bằng tốt nghiệp hoặc đã hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở trở lên hoặc đã học xong chương trình giáo dục tiểu học theo quy định tại Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở...

Thủ tục đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT cho thí sinh đã tốt nghiệp THPT

Bộ GD&ĐT ban hành Quyết định 1187/QĐ-BGDĐT công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ GD&ĐT. Theo tiểu mục 1.3 Mục 1 Phần II Thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định 1187/QĐ-

BGDĐT năm 2024. Hồ sơ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông cho thí sinh đã tốt nghiệp bao gồm: 02 Phiếu đăng ký dự thi giống nhau; bằng tốt nghiệp THPT (bản sao); 02 ảnh cỡ 4x6 cm; khi hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi, nếu phát hiện có nhầm lẫn, sai sót, thí sinh phải thông báo kịp thời cho Hiệu trưởng trường phổ thông hoặc Thủ trưởng đơn vị nơi đăng ký dự thi hoặc thông báo cho Trưởng Điểm thi trong ngày làm thủ tục dự thi để sửa chữa, bổ sung...

Tiêu chuẩn, điều kiện của kiểm soát viên Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa

Chính phủ ban hành Nghị định 45/2024/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 39/2019/NĐ-CP tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển DN nhỏ và vừa. Theo đó, tiêu chuẩn, điều kiện mới của kiểm soát viên Quỹ phát triển DN nhỏ và vừa như sau: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc; Trưởng Ban kiểm soát phải có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc; không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý Quỹ; không được là người quản lý Quỹ; không được là Kiểm soát viên của DN không phải là DNNN; không phải là người lao động của Quỹ; không đồng thời là cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức CT-XH hoặc không phải là người quản lý, điều hành tại DN khác...

Kế hoạch thực hiện quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia tầm nhìn đến năm 2050

Thủ tướng ban hành Quyết định 338/QĐ-TTg về phê duyệt Kế hoạch thực hiện quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, nội dung chủ yếu của kế hoạch thực hiện quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 như sau: Quy hoạch năng lượng quốc gia bao gồm các phân ngành: dầu khí, than, điện, năng lượng mới và tái tạo với các nhiệm vụ từ điều tra cơ bản, tìm kiếm thăm dò, khai thác, sản xuất, tồn trữ, phân phối đến sử dụng và các hoạt động khác có liên quan. Các quy hoạch thuộc lĩnh vực năng lượng tại Nghị quyết 110/NQ-CP ngày 02/12/2019 được tích hợp vào quy hoạch năng lượng quốc gia, bao gồm quy hoạch phát triển ngành dầu khí, quy hoạch phát triển ngành công nghiệp khí, quy hoạch phát triển ngành than, quy hoạch năng lượng tái tạo sẽ không được tiếp tục thực hiện như quy định tại Điều 59 Luật Quy hoạch...

24 Tư pháp Kon Tum

Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025

Thủ tướng ban hành Quyết định 312/QĐ-TTg điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương (NSTW) giai đoạn 2021-2025 cho các dự án trong nội bộ của bộ, cơ quan TW và địa phương. Theo đó, thực hiện điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 của các dự án đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn để điều chỉnh tăng tương ứng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 cho các dự án trong nội bộ của các bộ, cơ quan TW và địa phương tại Phụ lục kèm theo Quyết định 312/QĐ-TTg năm 2024. Về việc triển khai thực hiện, cụ thể như sau: Các bộ, cơ quan TW và địa phương căn cứ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 được điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định 312/QĐ-TTg năm 2024: Thông báo hoặc quyết định giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, đúng mục đích, hiệu quả...

Bổ sung tác nhân gây bệnh từ sản phẩm động vật dùng làm thực phẩm

Bộ NN&PTNT ban hành Thông tư 04/2024/TT-BNNPTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn. Thông tư này bổ sung thêm quy định về sản phẩm động vật dùng làm thực phẩm so với quy định hiện hành. Theo đó, bổ sung thêm quy định tác nhân gây bệnh, cụ thể: Nhóm nguy cơ cao: (1) Thịt, phủ tạng, phụ phẩm và sản phẩm thịt đông lạnh/ướp lạnh/sơ chế của trâu, bò, dê, cừu, hươu, nai. Kiểm tra tác nhân gây bệnh: Lở mồm long móng, Sảy thai truyền nhiễm; Salmonella spp., E.coli (chủng O157:H7). (2) Thịt, phủ tạng, phụ phẩm và sản phẩm thịt đông lạnh/ướp lạnh/sơ chế của lợn. Kiểm tra tác nhân gây bệnh: Kiểm tra tác nhân gây bệnh: Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi; Salmonella spp., E.coli (chủng O157:H7). (3) Thịt, phủ tạng, phụ phẩm và sản phẩm thịt đông lạnh/ướp lạnh/sơ chế của gia cầm, chim. Kiểm tra tác nhân gây bệnh: Cúm gia cầm thể độc lực cao, Niu-cát-xơn; Salmonella spp., E.coli (chủng O157:H7)...

Mục tiêu hoàn thành Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021 - 2030

Bộ TN&MT ban hành Quyết định 1075/

QĐ-BTNMT năm 2024 Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 109/2023/QH15 về tiếp tục thực hiện một số Nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết kỳ họp thứ 4 về giám sát chuyên đề, chất vấn. Theo đó, mục tiêu cụ thể về lĩnh vực môi trường là hoàn thành Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Cụ thể như sau: Thời gian thực hiện: năm 2024. Đơn vị thực hiện: Vụ Môi trường chủ trì, phối hợp Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường và Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học. Định lượng, chỉ tiêu, hoạt động thực hiện: trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong năm 2024...

Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú nghề thủ công mỹ nghệ

Chính phủ ban hành Nghị định 43/2024/NĐ-CP hướng dẫn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ. Theo đó đề ra tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”. Theo khoản 1 Điều 12 Nghị định 43/2024/NĐ-CP, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú nghề thủ công mỹ nghệ của cá nhân bao gồm: Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 43/2024/NĐ-CP; có một trong các tài liệu chứng minh những đóng góp đối với việc giữ gìn, truyền nghề, dạy nghề: Bằng hoặc đĩa hình hoặc ảnh mô tả các kỹ năng, kỹ xảo đang nắm giữ hoặc bản chứng thực trong trường hợp cá nhân nộp hồ sơ qua đường bưu điện; bản photocopy (có bản gốc để đối chiếu) trong trường hợp cá nhân nộp trực tiếp giấy chứng nhận; hoặc quyết định tặng thưởng Huân chương, Huy chương, Giải thưởng, Bằng khen hoặc các tài liệu khác liên quan...

Giải pháp thực hiện chương trình triển khai Chỉ thị 32-CT/TW chống khai thác IUU

Chính phủ ban hành Nghị quyết 52/NQ-CP về Chương trình hành động và Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản. Theo đó, nhiệm vụ, giải pháp dài hạn thực hiện Chương trình hành động và Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW như sau: Khẩn trương rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực thủy sản, chú trọng chính sách nuôi trồng, khai thác, bảo vệ

và phát triển nguồn lợi thủy sản, bảo quản, chế biến phục vụ xuất khẩu; có chính sách hỗ trợ hiện đại hóa nghề cá, cải thiện sinh kế, đào tạo nghề, tạo điều kiện cho ngư dân vươn khơi, bám biển, nâng cao cuộc sống, hướng dẫn quản lý lao động nghề cá phù hợp với quy định pháp luật lao động trong nước và quốc tế. Rà soát, nghiên cứu, tham mưu về thẩm quyền xử phạt VPHC trong lĩnh vực thủy sản đối Chi cục trưởng các Chi cục thuộc Sở NN&PTNT có chức năng quản lý nhà nước về thủy sản...

Thông tư mới hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu qua mạng

Bộ KH&ĐT ban hành Thông tư 06/2024/TT-BKHĐT hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Theo đó, các kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải điều chỉnh từ ngày 26/4/2024, như: Đối với gói thầu đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đã đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu hoặc chưa đăng tải trên Hệ thống) trước ngày 01/01/2024 nhưng đến ngày 26/4/2024 chưa phát hành hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu thì: Phải phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu để phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu, NĐ 24/2024/NĐ-CP và Thông tư 06 (nếu có)...

Nội dung hỗ trợ NLD đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình giảm nghèo bền vững

Bộ LĐTB&XH ban hành Thông tư 03/2024/TT-BLĐTBXH hướng dẫn nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động (NLD) đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Nội dung hỗ trợ NLD đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025: Đối với NLD thuộc hộ nghèo, NLD là người dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Thông tư 55/2023/TT-BTC. Đối với NLD thuộc hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng...

Phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất cho vay ở mức hợp lý

Thủ tướng ban hành Chỉ thị 14/CT-TTg triển khai

nhiệm vụ điều hành chính sách tiền tệ năm 2024, tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô. Theo đó, Thủ tướng yêu cầu NHNN triển khai ngay và thực hiện tốt các nhiệm vụ, công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong đó, có việc chỉ đạo các tổ chức tín dụng như sau: Triển khai tích cực các giải pháp tăng trưởng tín dụng, hướng tín dụng vào sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đảm bảo an toàn, hiệu quả và kiểm soát rủi ro thanh khoản; tiếp tục tiết giảm chi phí, phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất cho vay ở mức hợp lý...

Sửa đổi hồ sơ, trình tự, kết quả công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp

Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư 07/2024/TT-BGDĐT sửa đổi bổ sung Điều 7 và thay thế Phụ lục II, Phụ lục III của Thông tư 13 quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp. Theo đó, người đề nghị công nhận văn bằng cung cấp các thông tin về văn bằng quy định tại Phụ lục I Thông tư 13/2021/TT-BGDĐT và tải hồ sơ lên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ GD&ĐT hoặc Sở GD&ĐT và thực hiện thanh toán lệ phí theo quy định. Hồ sơ công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam như: Bản sao văn bằng hoặc bản sao từ sổ gốc cấp văn bằng đề nghị công nhận kèm theo bản công chứng dịch sang tiếng Việt; bản sao phụ lục văn bằng hoặc bảng kết quả học tập kèm theo bản công chứng dịch sang tiếng Việt...

Nguyên tắc quản lý sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Chính phủ ban hành Nghị định 44/2024/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng GTĐB. Theo đó, việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải tuân thủ các nguyên tắc quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017 và các nguyên tắc sau đây: Tài sản kết cấu hạ tầng GTĐB được thống kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị; được thực hiện chế độ tính hao mòn tài sản và bảo trì công trình theo quy định của pháp luật. Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng GTĐB theo phương thức chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản và phương thức khác theo quy định được thực hiện đối với toàn bộ hoặc một phần của từng tài sản kết cấu hạ tầng GTĐB...

26 Tư pháp Kon Tum



Tọa đàm Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3. Ảnh: TH



Lãnh đạo Sở tặng hoa chúc mừng Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3. Ảnh: TH



Lễ hội Đắc Hà ngày mùa. Ảnh: TH

TƯ PHÁP KON TUM

SỐ 110 - 06/2024



- ❑ Chịu trách nhiệm xuất bản: **TRẦN MINH THẮNG**
- ❑ Ban biên tập: **Y HÒA - VƯƠNG VĂN TUYÊN - VŨ QUỐC THỊNH**
PHẠM VĂN CHUNG - NGUYỄN TRUNG HIẾU - ĐỖ VĂN NHÂN - NGUYỄN THỊ LỆ QUỲNH
- ❑ Trình bày: **QUỐC DŨNG**
- ❑ Sửa bản in: **QUỐC CƯỜNG**
- ❑ In 700 cuốn khổ 19x27cm tại Công ty CP In & Bao bì Kon Tum - 41 Trần Hưng Đạo, TP Kon Tum. Giấy phép xuất bản số: 45/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 13/6/2024. In xong và nộp lưu chiểu tháng 6 năm 2024.

Ảnh bìa 1: Khu nhà A, Trung tâm Hành chính tỉnh Kon Tum. Ảnh: Ngọc Tiến

